

CÁC YẾU TỐ VĂN HÓA TRONG GIÁO TRÌNH SPEAKOUT 3RD EDITION B1

*Cao Hương Thanh **

Tóm tắt: Văn hóa là con người, dạy văn hóa là dạy người khẳng định rằng giáo dục không chỉ hướng tới việc truyền thụ tri thức, mà còn nhằm hình thành nhân cách, thái độ và hệ giá trị cho người học. Quan niệm này đặc biệt phù hợp trong bối cảnh dạy và học ngoại ngữ hiện nay, khi việc giảng dạy tiếng Anh không thể dừng lại ở ngữ pháp và từ vựng, mà cần mở rộng sang việc trang bị cho người học năng lực giao tiếp, cách ứng xử phù hợp trong các tình huống liên văn hóa, thái độ tôn trọng sự khác biệt và khả năng thích ứng với những chuẩn mực văn hóa đa dạng, góp phần hình thành công dân toàn cầu.

Nghiên cứu này tìm hiểu các đặc điểm văn hóa được tích hợp trong giáo trình Speakout 3rd Edition B1 có thể được khai thác hiệu quả nhằm nâng cao mức độ hứng thú và sự tham gia học tập của sinh viên không chuyên tiếng Anh tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

Từ khóa: Văn hóa, liên văn hóa, năng lực, giao tiếp, tích hợp, yếu tố, Speakout.

Abstract: Grounded in the view that language and culture are inseparable in foreign language education, this study examines how cultural elements are integrated into Speakout 3rd Edition B1 and how these elements can be pedagogically exploited to enhance learning engagement among non-English-major students at Hanoi university of business and technology. The analysis reveals that Speakout 3rd Edition B1 incorporates a wide range of cultural elements from both English-speaking and global contexts, encompassing communication practices and media culture, artistic and expressive culture, social values and community life, as well as cultural heritage and diversity. The study offers pedagogical implications for designing culturally integrated English teaching activities aimed at increasing student engagement and supporting the development of global citizenship in higher education.

Keywords: Culture, intercultural, competence, communication, integration, elements, Speakout.

1. Mở đầu

Trong những thập kỷ gần đây, giảng dạy ngoại ngữ đã chuyển từ trọng tâm thuần túy ngôn ngữ sang định hướng liên văn hóa, thừa nhận rằng ngôn ngữ không thể tách rời khỏi bối cảnh văn hóa mà

trong đó nó được sử dụng. Theo Kramsch (1993), ngôn ngữ hàm chứa ý nghĩa văn hóa và bản sắc xã hội; do đó, việc tiếp xúc với văn hóa thông qua ngôn ngữ giúp người học hiểu sâu sắc hơn không chỉ về giao tiếp, mà còn về mối liên kết giữa con

.....
* Thạc sĩ, Khoa Tiếng Anh B,
Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

người với nhau. Tomalin và Stempleski (1993) cũng khẳng định giảng dạy văn hóa giúp người học không chỉ hiểu người khác, mà còn hình thành sự thấu cảm và nhận thức phê phán.

Ji và Shapii (2024) đã tổng quan 30 nghiên cứu công bố trong giai đoạn 2018-2022, kết luận rằng tích hợp văn hóa không chỉ thúc đẩy năng lực ngôn ngữ, mà còn nâng cao hiểu biết liên văn hóa. Sukarno và Cahyono (2018) cho thấy việc lồng ghép văn hóa địa phương trong dạy viết giúp tăng sự tham gia và tính ứng dụng của người học. Các nghiên cứu gần đây đăng trên *Frontiers in Education* (2023, 2024) cũng khẳng định giảng dạy văn hóa góp phần nâng cao tính tự chủ và sự nhạy cảm liên văn hóa của người học, mặc dù vẫn tồn tại các rào cản về chương trình đào tạo.

Tại Việt Nam, xu hướng dạy ngoại ngữ theo hướng tích hợp văn hóa ngày càng phát triển. Diệp (2019) đề xuất bản địa hóa nội dung thông qua các chủ đề văn hóa quen thuộc, như phong tục, lễ hội và ẩm thực. Nghiên cứu tại Đại học Huế (2019) cũng nhấn mạnh việc kết hợp văn hóa trong nước và nước ngoài nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp trong các bối cảnh đa dạng. Thảo (2023) khẳng định vai trò của yếu tố lịch sử - văn hóa trong giảng dạy tiếng Hàn để phát triển tư duy phản biện. Một nghiên cứu gần đây tại Trường Đại học Thanh Hóa (2024) cũng cho thấy sinh viên mong muốn có nhiều hoạt động văn hóa mang tính trải nghiệm hơn như phân tích tình huống giao tiếp liên văn hóa hoặc học qua truyền thông và nghệ thuật. Tuy nhiên, hầu như không

có nghiên cứu xem xét các yếu tố văn hóa quốc tế trong giáo trình. Nghiên cứu này hướng tới lấp đầy khoảng trống đó.

2. Khái niệm văn hoá và các quan điểm về văn hoá

Văn hóa được định nghĩa dưới nhiều góc độ khác nhau. UNESCO (1992) xem văn hóa là sự biểu hiện năng động của đời sống, bao hàm hệ thống giá trị, truyền thống và lối sống. Hofstede (1980) coi văn hóa là “lập trình tập thể của tư duy” phân biệt các nhóm xã hội, trong khi Matsumoto (2022) nhìn nhận văn hóa như một hệ thống phức hợp gồm các niềm tin và biểu tượng chung chi phối tương tác của con người.

Nghiên cứu này tiến hành phân tích các yếu tố văn hóa dựa trên sự kết hợp nhiều khung lý thuyết tiêu biểu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa và giảng dạy ngoại ngữ. Cụ thể, mô hình “tảng băng văn hóa” của Hall (1976) được vận dụng nhằm phân biệt giữa các yếu tố văn hóa bề mặt và các yếu tố văn hóa chiều sâu tiềm ẩn; khung năng lực giao tiếp liên văn hóa của Byram (1997) được sử dụng để làm rõ các thành tố cốt lõi bao gồm thái độ, tri thức và kỹ năng tương tác trong bối cảnh liên văn hóa; phân loại “Big C” (C lớn) và “Small c” (c nhỏ) trong từ “culture” (văn hoá) của Yuen (2011) giúp nhận diện không chỉ các biểu hiện văn hóa mang tính thể chế - lịch sử mà cả các thực hành văn hóa gắn với đời sống thường nhật. Đồng thời, mô hình ba nguồn văn hóa của Cortazzi và Jin (1999) cho phép xem xét sự hiện diện của văn hóa nguồn, văn hóa đích và văn hóa quốc tế trong nội dung giảng

day. Việc tích hợp các khung lý thuyết này tạo cơ sở cho một cách tiếp cận toàn diện và hệ thống trong việc đánh giá các chiều cạnh văn hóa được thể hiện trong *Speakout 3rd Edition B1*.

3. Kết quả và thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy *Speakout 3rd Edition B1* bao gồm một phổ rộng các yếu tố văn hóa phản ánh cả bối cảnh các quốc gia nói tiếng Anh và góc nhìn toàn cầu. Các yếu tố văn hóa này có thể được phân loại thành bốn nhóm chính như sau:

3.1. Văn hóa giao tiếp và truyền thông

Giáo trình nhấn mạnh các chuẩn mực giao tiếp liên cá nhân điển hình của các xã hội phương Tây, chẳng hạn như tính lịch sự, sự cởi mở và tôn trọng cá tính cá nhân. Ví dụ, các bài học về cách bắt đầu và kết thúc hội thoại, bày tỏ quan điểm, hay sử dụng *small talk* phản ánh những giá trị văn hóa phương Tây như sự thân thiện, tính trực diện và bình đẳng xã hội. Bên cạnh đó, các nội dung liên quan đến giao tiếp số và tiếp nhận thông tin (chẳng hạn như BBC Vlogs, chuyên mục “Real or Fake?”) giúp người học tiếp cận ảnh hưởng của mạng xã hội, tin giả và năng lực đọc hiểu thông tin số, qua đó làm nổi bật văn hóa đương đại toàn cầu gắn với thông tin và công nghệ.

3.2. Văn hóa nghệ thuật và biểu đạt

Speakout B1 tích hợp nhiều chủ đề liên quan đến nghệ thuật như nghệ thuật công cộng, graffiti và sự sáng tạo. Người học khám phá cách nghệ thuật được sử dụng như một hình thức đối thoại công cộng, biểu đạt bản sắc và bình luận xã hội. Các ví dụ như “Balloon Man” hay

các video của BBC về sáng tạo minh họa những giá trị văn hóa như đổi mới, tự do biểu đạt và sự giao thoa giữa nghệ thuật truyền thống với công nghệ số. Qua đó, giáo trình thúc đẩy sự hiểu biết liên văn hóa về cách các xã hội thể hiện giá trị và bản sắc thông qua nghệ thuật.

3.3. Cộng đồng và các giá trị xã hội

Giáo trình cung cấp nhiều câu chuyện và tư liệu nghe phản ánh tinh thần cộng đồng, tính bền vững và trách nhiệm xã hội. Các chủ đề như “Food is Free” hay các cuộc thảo luận về gia đình, tình bạn và cân bằng giữa công việc - cuộc sống truyền tải những yếu tố văn hóa như tinh thần tình nguyện, bình đẳng, ý thức bảo vệ môi trường và hòa nhập xã hội. Những đơn vị bài học này khuyến khích người học tiếp cận các vấn đề xã hội một cách phản biện và trân trọng các giá trị định hướng cộng đồng phổ biến trong bối cảnh văn hóa phương Tây và toàn cầu.

3.4. Di sản văn hóa và sự đa dạng

Speakout B1 đồng thời giới thiệu cho người học sự đa dạng về truyền thống, lối sống và di sản văn hóa của nhiều quốc gia, phù hợp với định hướng phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa. Thông qua việc so sánh lối sống, thành ngữ và các chuẩn mực văn hóa, người học dần hình thành nhận thức về cả điểm tương đồng và khác biệt giữa các nền văn hóa. Điều này góp phần nuôi dưỡng tư duy cởi mở, sự đồng cảm và khả năng thích ứng trong giao tiếp liên văn hóa.

Kết luận

Nghiên cứu này đã làm sáng tỏ các yếu tố văn hóa trong giáo trình *Speakout 3rd Edition B1*. Dựa trên các khung lý

thuyết tiêu biểu của Kramersch (1993), Byram (1997), Geneva Gay (2000) cùng các mô hình phân tích văn hóa của Hall (1976), Yuen (2011) và Cortazzi & Jin (1999), nghiên cứu cho thấy nội dung văn hóa trong giáo trình được thể hiện đa dạng, phong phú và mang tính hệ thống, bao quát từ các chuẩn mực giao tiếp, giá trị xã hội, nghệ thuật - biểu đạt đến di sản văn hóa và sự đa dạng toàn cầu. Những yếu tố này không chỉ phản ánh bối cảnh văn hóa của các quốc gia nói tiếng Anh mà còn mở rộng sang các giá trị mang tính toàn cầu, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người học phát triển thái độ cởi mở, khả năng so sánh và kỹ năng tương tác trong các tình huống liên văn hóa.

Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng văn hóa trong giáo trình không tồn tại như tri thức phụ trợ mà là một thành tố cốt lõi của quá trình dạy và học ngoại ngữ, góp phần hiện thực hóa quan niệm “dạy văn hóa là dạy người” trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa ra những hàm ý sư phạm quan trọng cho việc thiết kế và triển khai các hoạt động giảng dạy tiếng Anh theo hướng tích hợp văn hóa, hướng tới mục tiêu đào tạo người học không chỉ có năng lực ngôn ngữ mà còn có năng lực giao tiếp liên văn hóa, đáp ứng yêu cầu hội nhập và trở thành những công dân toàn cầu trong xã hội đương đại./.

Tài liệu tham khảo

Tiếng Anh:

1. Byram, M. (1997). *Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence*. Multilingual Matters.
2. Cortazzi, M., & Jin, L. (1999). Cultural Mirrors: Materials and Methods in the EFL Classroom. In E. Hinkel (Ed.), *Culture in Second Language Teaching and Learning* (pp. 196-219). Cambridge University Press.
3. Gay, G. (2000). *Culturally Responsive Teaching: Theory, Research, and Practice*. Teachers College Press.
4. Hall, E. T. (1976). *Beyond Culture*. Anchor Books.
5. Hofstede, G. (1980). *Culture's Consequences: International Differences in Work-Related Values*. Sage Publications.
6. Ji, X., & Shapui, A. (2024). Integrating Cultural Awareness in English Language Teaching: A Systematic Review. *Frontiers in Education*, 9, 1-12.
7. Kramersch, C. (1993). *Context and Culture in Language Teaching*. Oxford University Press.
8. Kramersch, C. (1998). *Language and Culture*. Oxford University Press.
9. Liddicoat, A. J., & Scarino, A. (2013). *Intercultural Language Teaching and Learning*. Wiley-Blackwell.
10. Matsumoto, D. (2022). *Culture and Psychology* (7th ed.). Cengage Learning.
11. Speakout 3rd Edition B1 (2022). Pearson Publishing.

12. UNESCO. (1992). *Report of the World Conference on Cultural Policies*. UNESCO Press.

13. Yuen, K. M. (2011). The Representation of Culture in English Textbooks. *ELT Journal*, 65(4), 458-466.

Tiếng Việt:

14. Bộ giáo dục và Đào tạo (2022). Integrating Culture in Foreign Language Teaching: Case of Teaching Vietnamese for Tích hợp văn hóa trong dạy học ngoại ngữ. *Tạp chí giáo dục. Foreigners in Vietnam.. Journal of Educational and Social Research*, 12(4), 174. <https://doi.org/10.36941/jesr-2022-0105>.

15. Bùi T Bích Diệp (2019), Ảnh hưởng của yếu tố văn hóa đến việc dạy học tiếng Anh. *Đại Học Hạ Long*. <https://uhl.edu.vn/bai-viet-khoa-hoc-2/anh-huong-cua-yeu-to-van-hoa-den-viec-day-va-hoc-tieng-anh/>

16. Khoa Ngoại Ngữ (2024). Sử dụng các yếu tố văn hóa trong giảng dạy tiếng Anh. *Đại Học Văn Hóa Thể Thao và Du Lịch Thanh Hóa*. <http://khoann.tucst.edu.vn/web/trang-chu/dao-tao/hoat-dong-dao-tao/su-dung-cac-yeu-to-van-hoa-trong-giang-day-tieng-anh.html>